

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2025/HS-ST
Ngày 27 - 06 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Lan.

Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Kim Dung, bà Trần Thị Nga, ông Cầm Văn Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Nhật Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2025/TLST -HS ngày 22 tháng 05 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số: 97/2025/QĐXXST - HS ngày 27/05/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2025/HSST-QĐ ngày 10/6/2025 đối với bị cáo:

Sộng Bả B, sinh ngày 03 tháng 05 năm 1968 tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi thường trú: Bản B, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sộng Bả M, sinh năm 1927 và bà Giàng Thị I (đã chết); Bị cáo có vợ là Giàng Thị M1, sinh năm 1969 và có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân:

- Bản án số 156/HSST ngày 27/10/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Xâm phạm tính mạng người khác trong khi thi hành công vụ;

- Bản án số 90/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2020.

Đều đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/08/2024 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh S, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lường Thị T - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S, có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Sông A T1. Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 28/8/2024, tổ công tác Công an huyện S làm nhiệm vụ tại bản Muôn, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Sông Bả B, sinh năm 1968, trú tại bản Bua Hin, xã M, huyện S có hành vi cất giữ trái phép 06 túi Nilon màu xanh đều chứa nhiều viên nén màu hồng. Sông Bả B khai nhận là hồng phiến đang trên đường mang ra xã M để bán kiếm lời.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sông Bả B và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ của Sông Bả B1: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave không gắn biển kiểm soát và 01 túi màu đỏ đen.

Ngày 28/08/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định giám định vật chứng thu giữ của Sông Bả B, kết quả: 06 túi nilon màu xanh, bên trong chứa 1.178 viên, có tổng khối lượng 113,12 gam; trích mỗi túi 05 viên (tổng 30 viên) có khối lượng 2,88 gam làm mẫu trung cầu giám định, đánh ký hiệu từ B1 đến B6.

Tại Kết luận giám định số: 1661/KL – PC09 ngày 30/08/2024 của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận: *“Các mẫu ký hiệu từ B1 đến B6 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là: B1 = 0,48 gam; B2 = 0,48 gam; B3 = 0,48 gam; B4 = 0,48 gam; B5 = 0,48 gam; B6 = 0,48 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 113,12 gam; loại Methamphetamine.”*

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và quá trình điều tra bị cáo Sông Bả B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng sáng ngày 26/8/2024, Sông Bả B đang ở nhà một mình tại bản Bua Hin, xã M, huyện S thì có một người phụ nữ dân tộc Mông tự giới thiệu là con của Sông Nhịa D (người quen của B) nhà tại bản H, xã M, huyện S đến nhà và đặt vấn đề mua 02 túi ma túy hồng phiến và bảo B mang đến nhà giao cho D, B đồng ý. Đến khoảng 17 giờ ngày 27/8/2024, Sông Bả B mang theo 6.000.000 đồng điều khiển xe máy đi từ nhà lên đường tuần tra biên giới Việt Nam – Lào thuộc khu vực bản B, xã M để tìm mua ma túy. Tại đây, B gặp và mua được của V và A S, trú tại bản Huồi Sai, cụm bản Đ, huyện M, tỉnh Hòa

Phấn, Lào 06 túi hồng phấn với số tiền 6.000.000 đồng. Mua được ma túy, B điều khiển xe quay về và cất giấu số ma túy vừa mua được trên bụi tre gần nhà. Khoảng 05 giờ ngày 28/8/2024, Bánh trích 04 viên hồng phấn trong số ma túy vừa mua được ra sử dụng, số ma túy còn lại Bánh mang đến bản Huổi Hư, xã M, huyện S để giao cho D. Khi đi đến khu vực bản M, xã M, huyện S, Sông B Bánh bị tổ công tác Công an huyện S phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra B còn khai nhận, trước đó khoảng 20 ngày, B đã lên khu vực biên giới Việt Nam-Lào thuộc địa phận bản Bua Hin, xã M và mua được của một người đàn ông tự giới thiệu dân tộc Mông, quốc tịch Lào (không biết họ, tên địa chỉ) 01 túi hồng phấn với số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó đem về bán cho Sông N Dê với giá 1.800.000đ. Số tiền bán ma túy có được B đã chi tiêu và sử dụng hết. Đối với lần mua bán này, không xác định được Sông Nhị Dê có liên quan đến vụ án. Ngoài lời khai của Sông Bả B3, không có căn cứ khác để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 63/CT- VKS-P1 ngày 22/05/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Sông Bả B về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Sông Bả B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng quyết định truy tố bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

* Tranh luận tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên Quyết định truy tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo Sông Bả B:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sông B2 Bánh phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Sông Bả B 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/08/2024.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Sông B2 Bánh được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tiêu hủy số ma túy còn lại của bị cáo sau khi được trừ đi mẫu giám định và vỏ gói niêm phong ban đầu và 01 chiếc túi màu đỏ đen.

Đối với chiếc xe máy do cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo đề nghị tịch thu sung quỹ do xe không có giấy tờ, là phương tiện chở ma túy.

Về án phí: Miễn án phí theo quy định.

- Lời bào chữa của Luật sư Lương Thị T bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với nội dung Cáo trạng, lời luận tội đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là đúng người đúng tội, không bị oan sai. Bị cáo sống ở vùng sâu vùng xa, không có tình tiết tăng nặng định khung, không có tiền án, tiền sự, số lượng ma túy nhằm mục đích mua bán không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất trong khung đề nghị của Viện kiểm sát. Ngoài ra do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, bản thân là đối tượng nghiện không có thu nhập không có tài sản giá trị, đề nghị miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) và án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo, đề nghị tuyên trả lại cho gia đình của bị cáo chiếc xe máy do cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo.

Bị cáo Sộng Bả B nhất trí với lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt mức án thấp nhất, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị trả lại chiếc xe máy cho gia đình bị cáo sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo và người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Sộng Bả B:

Ngày 28/08/2024, tại bản Muôn, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La, Sộng Bả B có hành vi Vận chuyển trái phép 113,12 gam ma túy loại Methamphetamine. Nhằm mục đích bán lại kiếm lời thì bị tổ công tác Công an huyện S phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sộng Bả B lập ngày 28/08/2024.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong mẫu giám định và vật chứng lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 28/08/2024 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S; xác định số viên nén màu hồng thu giữ trong 06 túi nilon có số lượng 1.178 viên, khối lượng 113,12 gam.

Kết luận giám định số: 1661/KL – PC09 ngày 30/08/2024 của Phòng K Công an tỉnh S,

Từ các căn cứ chứng minh trên, có đủ căn cứ, cơ sở kết luận bị cáo Sộng Bả B phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng:

Bị cáo Sộng Bả B đã mua bán trái phép 113,12 gam Methamphetamine vi phạm tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự: “*b) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;*” có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Sộng Bả B:

Bị cáo Sộng Bả B có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì nghiện ma túy và hám lợi đã cố ý phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm lây lan phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác. Là hành vi đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn chính trị xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Sộng Bả B:

Xét nhân thân bị cáo S1 Bả Bảnh có nhân thân xấu, Tại bản án số 156/HSST ngày 27/10/1998 bị Tòa án nhân tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Xâm phạm tính mạng của người khác trong khi thi hành công vụ và Tại bản án số 90/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Sau khi được cải tạo, giáo dục trở về địa phương bị cáo không chịu ăn năn hối cải trở thành người lương thiện. Nhân thân bị cáo là dân tộc thiểu số, bị cáo nhận thức biết rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm, nhưng do nghiện ma túy và hám lợi coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội đặc biệt nghiêm trọng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào nhân thân của bị cáo Sộng Bả B, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và đặc biệt là khối lượng ma túy. Cần có mức án tương xứng nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung, nhất là về công tác phòng chống tội phạm về ma túy nói riêng trong giai đoạn hiện nay.

[6] Bị cáo Sộng Bả B đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử xét thấy thời gian tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày, duy trì Quyết định tạm giam số 253/2025/HSST-QĐTG, ngày 22 tháng 05 năm 2025 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, bị cáo Sộng Bả B còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy và đối tượng liên quan:

Về nguồn gốc 113,12 gam Methamphetamine bị thu giữ trong vụ án, Sộng Bả B khai nhận mua của Vả A S trú tại bản Huổi Sai, cụm bản Đ, huyện M, tỉnh Hòa Phăn, nước CHDCND Lào. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S đã có Công văn đề nghị Công an tỉnh H, Lào xác minh, điều tra đối với đối tượng trên, khi có đủ căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật của nước CHDCND Lào.

Đối với người đàn ông tên Sộng Nhịa D, trú tại bản Huổi Hư, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, điều tra tại bản Huổi Hư, xã M, huyện S không có ai tên Sộng Nhịa D, chỉ có một người tên Sộng Bả D1, sinh năm 1976 có đặc điểm phù hợp với lời khai của bị cáo. Tiến hành thu thập ảnh của Sộng Bả Dê cho S1 Bà B nhận dạng. Kết quả, Sộng Bả B xác nhận ảnh của Sộng Bả D1 có điểm giống với Sộng Nhịa D, không khẳng định đó là Sộng Nhịa D. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S đã triệu tập Sộng Bả Dê để lấy lời khai, tuy nhiên tại thời điểm triệu tập Sộng Bả D không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của Sộng Bả B không có căn cứ khác để xác định S1 Bà Dê có liên quan đến vụ án.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông tự giới thiệu là con gái của Sộng Nhịa D, là người đã đến nhà B đặt mua ma túy cho D. Quá trình điều tra Sộng Bả B khai không biết họ tên, địa chỉ. Do vậy không có căn cứ điều tra, xác minh mở rộng vụ án.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào là người đã bán ma túy cho Sộng Bả B. Quá trình điều tra B khai nhận không biết họ tên, địa chỉ người này. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

[9] Về vật chứng vụ án:

Đối với 06 túi nilon màu xanh chứa 110,24 gam Methamphetamine còn

lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 túi nilon màu trắng, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở và 01 túi màu đỏ đen không có giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe máy thu giữ của Sộng Bả B, kết quả điều tra xác định là tài sản riêng của Sộng B2 Bánh sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội cần tuyên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo Sộng Bả Bánh là dân tộc thiểu số sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là hộ nghèo căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Sộng Bả B4.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Sộng Bả B4 được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Sộng Bả B phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Sộng B2 Bánh 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 28/08/2024;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo .

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử lý vật chứng vụ án) như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 06 túi nilon màu xanh chứa tổng khối lượng 110,24 gam Methamphetamine + 01 túi nilon màu trắng + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được đựng trong 01 phong bì đã niêm phong + 01 (Một) túi màu đỏ đen, miệng túi có dây rút màu trắng và màu đỏ, trên túi có dòng chữ "agu", đã qua sử dụng cũ.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: trắng đen bạc, xe không có biển kiểm soát, số khung: RLHHC1214DY791288, không xác định được số máy, xe đã qua sử dụng của bị cáo Sộng Bả B.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/05/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh S và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Sộng Bả B.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Sộng B2 Bảnh được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/06/2025./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng TT, KT - THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Thị Mai Lan